

Biện pháp rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho sinh viên kỹ thuật Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Nguyễn Danh Thăng*, Nguyễn Thị Giang*

*Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Received: 25/10/2023; Accepted: 01/11/2023; Published: 10/11/2023

Abstract: The article will focus on clarifying the importance of communication skills for engineering students and identify the communication skills that need to be trained for engineering students: Listening skills; Expression skills; Writing skill; Presentation skills; Teamwork skill; Conflict resolution skills; Non-verbal communication skills. The article has also proposed a number of measures that can be applied to improve communication skills for technical students, to help them grasp and develop effective communication abilities. These measures not only focus on providing basic knowledge about communication, but also promote regular practice and training.

Keywords: Communication, Communication skills, engineering students

1. Mở đầu

I.C.Vapilic đã khẳng định: “Giao tiếp với mọi người là một nghệ thuật mà không phải ai cũng nắm được. Bất kỳ ai cũng phải học điều đó”. Trên thực tế khả năng giao tiếp của sinh viên (SV) đang ở mức thấp, tuy vậy, đa số SV kỹ thuật thường tập trung vào việc học các kiến thức chuyên ngành, ít chú trọng đến việc phát triển kỹ năng mềm, trong đó có kỹ năng giao tiếp (KNGT). Điều này có thể dẫn đến việc SV gặp khó khăn khi phải trình bày ý kiến, thuyết phục người khác về các dự án hoặc ý tưởng của mình. Vậy KNGT có vai trò quan trọng như thế nào đối với SV kỹ thuật; những KNGT nào cần rèn luyện cho họ; biện pháp rèn luyện KNGT như thế nào? Bài báo này sẽ tập trung làm rõ những vấn đề nêu ra. Hy vọng rằng thông qua bài báo này, SV kỹ thuật sẽ nhận thức được tầm quan trọng của KNGT và có được những phương pháp rèn luyện hiệu quả để phát triển khả năng này. Điều này sẽ giúp họ trở thành những chuyên gia kỹ thuật toàn diện, có khả năng làm việc tốt trong môi trường chuyên nghiệp và góp phần vào sự phát triển của ngành công nghệ

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tầm quan trọng của KNGT đối với SV kỹ thuật

KNGT là một yếu tố vô cùng quan trọng đối với SV kỹ thuật (SVKT). Bởi có KNGT tốt sẽ góp phần giúp SVKT thực hiện có hiệu quả mọi công việc như:

Diễn đạt ý kiến và ý tưởng một cách rõ ràng và hiệu quả. Điều này rất quan trọng trong quá trình làm việc nhóm, thuyết trình dự án hoặc trình bày kết quả nghiên cứu.

Lập kế hoạch và tổ chức công việc một cách hiệu

quả. Khả năng giao tiếp tốt giúp SV thảo luận với giáo viên, đồng nghiệp và đồng học để hiểu rõ yêu cầu và kế hoạch công việc một cách cụ thể. Điều này đảm bảo SV có thể hoàn thành công việc đúng hạn và đạt được kết quả tốt.

KNGT là yếu tố quan trọng trong việc tương tác xã hội và làm việc nhóm. SVKT thường phải làm việc trong nhóm đa ngành, và khả năng giao tiếp tốt giúp họ hiểu và tương tác với các thành viên trong nhóm một cách hiệu quả. Đồng thời, KNGT cũng giúp xây dựng mối quan hệ xã hội và mạng lưới chuyên ngành quan trọng cho sự phát triển cá nhân và chuyên môn của SV.

KNGT tốt giúp SV hiểu rõ nhu cầu và yêu cầu của khách hàng, đồng thời truyền đạt thông tin về sản phẩm hoặc dịch vụ một cách hiệu quả, giúp tạo lòng tin và sự hài lòng từ phía khách hàng.

KNGT tốt là một yếu tố quan trọng trong việc phát triển sự nghiệp sau này. Việc biết cách giao tiếp một cách hiệu quả không chỉ giúp SVKT thể hiện được khả năng chuyên môn, mà còn tạo điểm mạnh trong quá trình phỏng vấn, thương lượng hợp đồng và xây dựng mối quan hệ trong lĩnh vực công việc.

Tóm lại, KNGT là một yếu tố không thể thiếu đối với SVKT. Nó giúp SV tương tác xã hội, làm việc nhóm, truyền đạt ý kiến và ý tưởng, lập kế hoạch và tổ chức công việc, giao tiếp với khách hàng và người dùng cuối, và phát triển sự nghiệp. Việc nắm vững KNGT sẽ giúp SVKT thành công không chỉ trong học tập mà còn trong sự nghiệp sau này.

2.2. Các KNGT cần thiết rèn luyện cho SVKT

Đối với SVKT, việc rèn luyện KNGT là rất quan

trọng để thành công trong ngành công nghiệp kỹ thuật. Dưới đây là một số KNGT cần thiết cần rèn luyện cho SVKT:

Rèn luyện những KNGT này sẽ giúp SVKT trở thành những chuyên gia toàn diện và thành công trong lĩnh vực của mình.

Kỹ năng cần rèn luyện	Yêu cầu SV phải thực hành được
Kỹ năng lắng nghe	- Hiểu rõ yêu cầu và mục tiêu của cuộc giao tiếp - Sử dụng cử chỉ và ngôn ngữ cơ thể tích cực - Đặt câu hỏi để làm rõ thông tin, ý tưởng hoặc yêu cầu của người đang nói - Đặt mình vào vị trí của người đối diện, cố gắng hiểu quan điểm của họ - Ghi chép thông tin quan trọng để giúp tăng khả năng ghi nhớ và hiểu rõ hơn. - Cung cấp phản hồi một cách xây dựng
Kỹ năng diễn đạt	- Diễn đạt thông tin rõ ràng, chính xác - Sắp xếp thông tin một cách logic - Chọn ngôn từ phù hợp với đối tượng người nghe. - Sử dụng cử chỉ, ánh mắt, biểu cảm khuôn mặt, ngôn ngữ cơ thể phù hợp - Sẵn sàng thay đổi cách diễn đạt để tạo sự hiểu biết và tương tác tốt hơn - Linh hoạt trong việc thay đổi phong cách diễn đạt để phù hợp với ngữ cảnh và đối tượng người nghe
Kỹ năng viết	- Viết thông tin một cách rõ ràng, logic để người đọc dễ hiểu - Sử dụng ngôn từ phù hợp, chính xác - Xây dựng ý tưởng logic và mạch lạc trong viết - Câu văn nên ngắn gọn, súc tích - Văn bản không có lỗi sai, dễ đọc - Lập luận logic và có căn cứ
Kỹ năng thuyết trình	- Xây dựng cấu trúc logic và hợp lý cho bài thuyết trình - Diễn đạt thông tin một cách rõ ràng, súc tích và dễ hiểu - Sử dụng phương tiện trực quan để truyền đạt thông tin một cách hấp dẫn và dễ hiểu - Thể hiện sự tự tin trong giọng điệu, tốc độ, cử chỉ và biểu cảm khuôn mặt - Tạo sự tương tác và giao tiếp hai chiều với khán giả - Sắp xếp thời gian cho từng phần trong bài thuyết trình hợp lý - Lắng nghe phản hồi từ khán giả và sẵn sàng thay đổi phong cách
Kỹ năng làm việc nhóm	- Có khả năng tương tác và giao tiếp hiệu quả với các thành viên khác trong nhóm - Chia sẻ ý kiến của mình một cách mở rộng và xây dựng - Lắng nghe, chấp nhận ý kiến của các thành viên khác trong nhóm - Tham gia vào việc xây dựng mục tiêu và kế hoạch công việc của nhóm - Hợp tác và chia sẻ trách nhiệm với các thành viên khác trong nhóm. - Có khả năng giải quyết một cách xây dựng và hợp tác - Phân chia thời gian một cách hợp lý và quản lý công việc của mình trong nhóm - Tham gia vào quá trình đánh giá và phản hồi về hiệu suất làm việc của nhóm
Kỹ năng giải quyết xung đột	- Lắng nghe một cách chân thành, cố gắng hiểu ý kiến và cảm xúc của người khác trong xung đột - Giữ bình tĩnh và kiểm soát cảm xúc của mình trong quá trình giải quyết xung đột - Tìm kiếm giải pháp hợp tác mà có thể đáp ứng được nhu cầu và lợi ích của cả hai bên trong xung đột - Thể hiện sự tôn trọng, thông cảm đối với quan điểm và cảm xúc của người khác - Sử dụng ngôn từ lịch sự, tránh sử dụng ngôn ngữ xúc phạm hoặc công kích - Tìm điểm chung và lợi ích chung giữa các bên trong xung đột - Tìm kiếm sự hỗ trợ từ người thứ ba hoặc người có thẩm quyền để giúp đưa ra giải pháp
KNGT phi ngôn ngữ	- Sử dụng cử chỉ, biểu đạt khuôn mặt, cử chỉ cơ thể và ngôn ngữ hình thể để truyền đạt ý kiến, cảm xúc, thông điệp của mình một cách hiệu quả. - Nhạy bén và quan sát để nhận biết các dấu hiệu của người khác - Hiểu ý nghĩa và cảm xúc được biểu đạt qua các dấu hiệu phi ngôn ngữ - Sử dụng cử chỉ và biểu đạt khuôn mặt một cách tự nhiên và chính xác để truyền đạt ý kiến và thông điệp một cách hiệu quả - Đồng cảm và thích nghi với người khác trong quá trình giao tiếp phi ngôn ngữ. - Tìm hiểu và luyện tập KNGT phi ngôn ngữ thông qua việc tham gia vào các hoạt động và tình huống giao tiếp thực tế - Chấp nhận phản hồi từ người khác về KNGT phi ngôn ngữ của mình và sẵn sàng cải thiện - Tự tin trong việc sử dụng KNGT phi ngôn ngữ

2.3. Các biện pháp rèn luyện KNGT cho SV kỹ thuật

Rèn luyện KNGT là một yếu tố quan trọng trong sự phát triển cá nhân và sự nghiệp của SVKT. Trên cơ sở xác định các KNGT cần rèn luyện cho SVKT, chúng tôi đề xuất một số biện pháp sau đây:

- *Tổ chức các khóa học và buổi tập huấn về KNGT cho SVKT:* Nhà trường, Đoàn thanh niên, Hội SV cần tổ chức nhiều khóa học và buổi tập huấn về KNGT cho SVKT, nhằm cung cấp kiến thức cơ bản về giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lắng nghe và các KNGT chuyên ngành khác.

- *Tổ chức các câu lạc bộ hoặc nhóm nghiên cứu và khuyến khích SVKT tham gia:* Việc tổ chức các câu lạc bộ hoặc nhóm nghiên cứu có thể giúp SVKT tăng cường tương tác với nhau nhiều hơn, qua đó rèn luyện KNGT cho họ. Mặt khác, việc trao đổi ý kiến, thảo luận và làm việc nhóm, SVKT có thể nâng cao khả năng giao tiếp của mình.

- *Tổ chức thực hành qua các dự án và bài tập:* Thực hành thông qua các dự án và bài tập kỹ thuật cũng là một cách tốt để rèn luyện KNGT. Vì vậy trong quá trình dạy học, giảng viên cần tăng cường tổ chức cho SVKT tham gia vào các dự án nhóm, thuyết trình kết quả công

việc hoặc viết báo cáo kỹ thuật. Qua hoạt động này, SVKT có thể trải nghiệm và cải thiện khả năng giao tiếp của mình.

- *Tự học thông qua tài liệu và sách vở*: Có nhiều tài liệu, sách vở và tài liệu trực tuyến có thể giúp SVKT tự học và rèn luyện KNGT. Các tài liệu này cung cấp kiến thức và phương pháp để phát triển KNGT một cách tự học và tự rèn luyện.

- *Thực hành giao tiếp hàng ngày*: SVKT nên thực hành giao tiếp hàng ngày trong các cuộc trò chuyện với bạn bè, đồng nghiệp và giáo viên. Họ có thể tổ chức các buổi thảo luận, thuyết trình nhỏ trong các nhóm học tập hoặc tham gia vào các hoạt động giao tiếp khác để rèn luyện kỹ năng của mình.

- *Xem và học hỏi từ người có KNGT tốt*: SVKT có thể học hỏi từ những người có KNGT tốt, như giảng viên, chuyên gia trong ngành hoặc các doanh nhân thành công. Xem cách họ giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ cơ thể và xử lý tình huống giao tiếp sẽ giúp SV nắm bắt những phương pháp hiệu quả và áp dụng vào công việc của mình.

Tóm lại, rèn luyện KNGT là quá trình liên tục và đòi hỏi sự kiên nhẫn và thực hành. SVKT cần chủ động tìm hiểu, học hỏi và áp dụng những biện pháp trên để phát triển KNGT của mình.

3. Kết luận

KNGT là một trong những nhóm kỹ năng mềm

rất cần thiết cho SV nói chung, SVKT nói riêng. Để nâng cao KNGT cho SVKT, cần thực hành đồng bộ, nhất quán các biện pháp. Mỗi SV cần ý thức được tầm quan trọng của KNGT trong quá trình học tập và tìm ra các biện pháp rèn luyện có hiệu quả. Bên cạnh đó, nhà trường, các khoa chuyên môn cần phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để việc rèn luyện KNGT cho SVKT một cách hệ thống, khoa học và có kế hoạch cụ thể, đồng thời cần có sự định hướng, dẫn dắt của các nhà sư phạm.

Tài liệu tham khảo

1. Chu Văn Đức (2005), *Giáo trình KNGT (dùng trong các trường THCN)*, NXB Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2021), *Thái độ đối với việc học KNGT và năng lực giao tiếp giữa các cá nhân của SV Điều dưỡng tại Trường Đại học Duy Tân*, Tạp chí Khoa học Điều dưỡng.
3. Hồ Anh Hiến, Lê Hồ Thị Quỳnh Anh, Võ Đức Toàn, Nguyễn Thị Hòa, Nguyễn Minh Tâm (2021), *Khảo sát thái độ về việc học và tự lượng giá KNGT của SV y đa khoa Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế*, Tạp chí Y Dược học.
4. Nguyễn Danh Thắng (2023), *KNGT của SV kỹ thuật Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh*, Tạp chí Thiết bị giáo dục, Số đặc biệt 7/2023.
5. Huỳnh Văn Sơn (2011), *Giáo trình tâm lý học giao tiếp*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.

Sử dụng bài tập tình huống.... (tiếp theo trang 104)

3. Kết luận

Việc sử dụng các BTTH cho HS bước đầu đem lại hiệu quả, PTNL VDKT, KN đã học PTNL VDKT, KN đã học của HS đã được cải thiện và nâng lên rõ rệt sau khi được rèn luyện. Với kết quả thu được đã khẳng định tính đúng đắn, hiệu quả, khả thi của việc sử dụng BTTH trong dạy học môn Khoa học ở tiểu học nói riêng, cũng như các môn học khác. Kết quả thực nghiệm bước đầu đánh giá được việc sử dụng BTTH để PTNL VDKT, KN đã học cho HS trong dạy học môn Khoa học ở tiểu học đem lại hiệu quả, khẳng định tính đúng đắn của giả thuyết khoa học của đề tài.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 32/2014 của Bộ GD&ĐT về Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình môn Khoa học*, Hà Nội.
2. Phan Đức Duy (1999), *Sử dụng BTTH sư phạm để rèn luyện cho sinh viên KN dạy HS học*, Luận án

tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

3. Lê Thanh Oai, Phan Thị Thanh Hội (2019), *Sử dụng bài tập để rèn luyện KN VDKT, KN đã học cho HS trong dạy HS học Trung học phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, Số 452 (Kì 2 – 4/2019), tr 57-60.
4. Nguyễn Như Ý (chủ biên), Nguyễn Văn Khang, Vũ Quang Hào, Phan Xuân Thành (2011), *Đại từ điển tiếng Việt*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
5. Nguyễn Hữu Lam (2004), *Phương pháp nghiên cứu tình huống*, Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright.
6. Nguyễn Hồng Quyên (2018), *PTNL giải quyết vấn đề bằng BTTH trong dạy học “sinh thái học” (sinh học 12) ở trường trung học phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt Kì 1 tháng 5/2018, tr 212-217.
7. Mai Sỹ Tuấn (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Khoa học theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới*, NXB Đại học Sư phạm.